

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2026/TLST - DS ngày 04/6/2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tiền*”

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1992. Địa chỉ: H, xã C, tỉnh Phú Thọ

- **Bị đơn:** Anh Trần Nhật T, sinh năm 1983 và chị Ngô Thị L sinh năm 1988. Cùng địa chỉ: An Chương, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trần Nhật T và bà Ngô Thị L có trách nhiệm liên đới trả nợ cho bà Nguyễn Thị Lan A số tiền nợ gốc 400.000.000 đồng. Thời hạn ông Trần Nhật T và bà Ngô Thị L trả nợ toàn bộ khoản vay cho bà Nguyễn Thị Lan A ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật

2.2. Về án phí: Ông Trần Nhật T và bà Ngô Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Lan A được hoàn lại 10.450.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0005196 ngày 02/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4 và Điều 36 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 -` Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh